

Số: /BC-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ 6 tháng đầu năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2203/UBND-KTTH ngày 21/5/2024 về việc chuẩn bị nội dung trình tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024, HĐND tỉnh khóa XI; Công văn số 2247/UBND-KTTH ngày 22/5/2024 về việc báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KH, CN & ĐMST

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo toàn diện các hoạt động lĩnh vực KH&CN trên địa bàn tỉnh, tập trung vào những vấn đề lớn, mang tính đột phá, gắn kết KH&CN vào hoạt động của các ngành, lĩnh vực, địa phương, tạo tiền đề, cơ sở phát triển KH&CN phục vụ thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 28 loại văn bản (trong đó: 01 Chương trình hành động, 15 Kế hoạch; 05 Quyết định; 02 báo cáo; 04 công văn chỉ đạo).

(Chi tiết văn bản tham mưu có trong Phụ lục 01 kèm theo).

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm do UBND tỉnh giao

Tại Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) chủ trì 05 nhiệm vụ. Đến nay, đã hoàn thành đúng tiến độ 02 nhiệm vụ: *Nhiệm vụ số thứ tự 25, phụ lục 4 và nhiệm vụ số thứ tự 107, phụ lục 5, ban hành kèm theo Quyết định 36/QĐ-UBND*); 03 nhiệm vụ còn lại đang thực hiện và nằm trong thời hạn được giao.

(Chi tiết có trong Phụ lục 02 kèm theo)

Nhiệm vụ phát sinh do UBND tỉnh giao: Tham mưu kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận, Chỉ thị của Bộ Chính trị; trong đó giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, nghiên cứu Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Nhiệm vụ này đã được Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 02/4/2024 thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành

Kế hoạch số 1852/KH-UBND ngày 02/5/2024 về triển khai Kế hoạch số 294-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm do Sở xác lập

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Sở KH&CN đã tổ chức xây dựng, xác lập 50 nhiệm vụ trọng tâm của ngành cần tập trung thực hiện trong năm 2024 (theo Quyết định số 09/QĐ-SKH&CN ngày 30/01/2024). Các nhiệm vụ này đang được Sở tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

3. Công tác cải cách hành chính; chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính được Sở chỉ đạo triển khai đồng bộ theo Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước ngành KH&CN năm 2024; Sở đã xây dựng, ban hành Kế hoạch khắc phục các tiêu chí về CCHC nhằm góp phần cải thiện, phát triển bền vững Chỉ số PCI, PAR INDEX,... của tỉnh năm 2024; Kế hoạch triển khai thực hiện và nâng cao Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI)¹. Phát động phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2024; Thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024, Kế hoạch kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở KH&CN năm 2024; và các Kế hoạch Triển khai HTQLCL theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2024, Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi thực thi pháp luật. Đến nay, bộ máy cơ quan cơ bản đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả; chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công tác, xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024. Ngoài ra, Sở KH&CN đã đề xuất và được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương xây dựng Đề án tổ chức lại Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận² (dự kiến trình UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 6/2024).

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính được nâng cao và nhận được sự quan tâm của cấp ủy Chi bộ và Chính quyền. Thông qua đó đã tác động lan tỏa, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện trên môi trường mạng tròn một quy trình và luân chuyển hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Công tác nghiên cứu khoa học

Tiếp tục tổ chức theo dõi, quản lý đúng quy trình, quy định 21 nhiệm vụ KH&CN (trong đó, có 02 nhiệm vụ cấp bộ, 19 nhiệm vụ cấp tỉnh; triển khai thực hiện bám sát với chủ trương, định hướng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và phù

¹ Kế hoạch số 2251/KH-SKH&CN ngày 29/12/2023.

² Công văn số 1827/UBND-VXNV ngày 26/4/2024.

hợp với yêu cầu thực tế của các sở, ngành, địa phương đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; cụ thể từng lĩnh vực nghiên cứu như sau:

- Nhiệm vụ 04 nhiệm vụ³; kiểm tra tiến độ thực hiện đối với 04 nhiệm vụ.

- Tổ chức Hội đồng xác định danh mục 14 nhiệm vụ. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục và ban hành thông báo tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm đối với 05 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; tổ chức Hội đồng tuyển chọn 02 nhiệm vụ⁴.

a) Lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp hữu cơ, thông minh

Tổ chức theo dõi, quản lý 09 đề tài⁵; trong đó đã nghiệm thu 03 đề tài⁶; hoàn thiện 03 báo cáo kết quả sản phẩm đối với nhiệm vụ “*Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến trong canh tác và công nghệ sinh học trong bảo quản sau thu hoạch góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả củ tỏi tại tỉnh Ninh Thuận*”.

b) Các nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển du lịch, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

Tổ chức theo dõi, quản lý 04 nhiệm vụ KH&CN⁷; trong đó có 01 nhiệm vụ⁸ đã nghiệm thu. Tổ chức Hội thảo với chủ đề “*Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí tại tỉnh Ninh Thuận (trên nền tảng WebGIS và MobileGIS)*”.

c) Các nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; chăm sóc bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo tồn nguồn gen

³ (1) Đánh giá tiềm năng và đề xuất các giải pháp sản xuất nông, lâm nghiệp để khai thác hiệu quả diện tích đất đã được đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng và đất sản xuất nông nghiệp tại các khu vực tưới hưởng lợi từ các hồ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (2) Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm xác định hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng biển Ninh Thuận đến năm 2030; (3) Nghiên cứu xây dựng và triển khai chuỗi cung ứng măng tây và tỏi tại Ninh Thuận; (4) Xây dựng ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý khai thác kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận hướng tới phát triển chính phủ điện tử.

⁴ (1) Xây dựng quy trình phòng trừ tổng hợp hiệu quả một số loại sâu, bệnh hại chính trên cây măng tây xanh tại Ninh Thuận; (2) Điều tra, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng, yếu tố liên quan và đề xuất các mô hình, công nghệ nuôi biển phù hợp tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận.

⁵ (1) Đánh giá tiềm năng và đề xuất các giải pháp sản xuất nông, lâm nghiệp để khai thác hiệu quả diện tích đất đã được đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng và đất sản xuất nông nghiệp tại các khu vực tưới hưởng lợi từ các hồ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (2) Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm xác định hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng biển Ninh Thuận đến năm 2030; (3) Nghiên cứu xây dựng và triển khai chuỗi cung ứng măng tây và tỏi tại Ninh Thuận; (4) Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô (Invitro) nhân giống Nha đam sạch bệnh và xây dựng mô hình sản xuất chuyên canh cây Nha đam phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tỉnh Ninh Thuận; (5) Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng thâm canh một số loại cây ăn quả chất lượng cao kết hợp trồng cây sa nhân tím dưới tán vườn tại huyện miền núi Ninh Sơn và Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận; (6) Nghiên cứu ứng dụng giải pháp kỹ thuật cải tạo vườn điều kết hợp trồng xen cây dược liệu theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (7) Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến trong canh tác và công nghệ sinh học trong bảo quản sau thu hoạch góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả củ tỏi (Allium sativum L.) tại tỉnh Ninh Thuận; (8) Xây dựng Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững ở khu vực tưới của hệ thống kênh chính thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ, đến năm 2030; (9) Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến rượu hạt chuối từ chuối Cô đơn Phước Bình

⁶ (1) Đánh giá tiềm năng và đề xuất các giải pháp sản xuất nông, lâm nghiệp để khai thác hiệu quả diện tích đất đã được đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng và đất sản xuất nông nghiệp tại các khu vực tưới hưởng lợi từ các hồ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (2) Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm xác định hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng biển Ninh Thuận đến năm 2030; (3) Nghiên cứu xây dựng và triển khai chuỗi cung ứng măng tây và tỏi tại Ninh Thuận.

⁷ (1) Xây dựng ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý khai thác kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận hướng tới phát triển chính phủ điện tử; (2) Nghiên cứu quy trình công nghệ và xây dựng mô hình bảo quản thịt dê và cừu tươi (gia súc đặc thù của tỉnh Ninh Thuận) bằng phương pháp đóng gói với khí quyển điều chỉnh (MAP) phục vụ nội tiêu; (3) Xây dựng mô hình sản xuất nho NH01-26 phục vụ du lịch nông nghiệp tại Ninh Thuận; (4) *Nghiên cứu ứng dụng ảnh vệ tinh quang học kết hợp công nghệ GIS trong quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí tại tỉnh Ninh Thuận*

⁸NV: Xây dựng ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý khai thác kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận hướng tới phát triển chính phủ điện tử.

Tổ chức triển khai 08 nhiệm vụ KH&CN⁹. Trong kỳ báo cáo đã thực hiện các nội dung sau:

- Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo đề tài “Địa chí Ninh Thuận” tổ chức Hội thảo khoa học, chủ đề “*Xây dựng thể lệ biên soạn Địa chí Ninh Thuận*”, trong khuôn khổ các nội dung nghiên cứu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thuộc đề tài Địa chí Ninh Thuận.

- Đối với nhiệm vụ Bảo tồn, sử dụng bền vững nguồn gen bò Tót lai F1 giữa bò cái nhà (*Bos taurus*) và bò tót đực (*Bos gaurus*), giai đoạn 2021-2025: Tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, theo dõi sức khỏe, phòng trị bệnh cho quần thể đàn bò Tót lai. Bò sinh trưởng bình thường.

- Tiếp tục theo dõi thu và thập số liệu tình hình sinh trưởng cây xương rồng Nopal thuộc nhiệm vụ “*Bảo tồn, lưu giữ nguồn gen 14 giống xương rồng Nopal (Opuntia Spp.) tại tỉnh Ninh Thuận*”.

- *Nhiệm vụ “Thu thập, bảo tồn và khai thác nguồn gen cây nho (Vitis spp.) phục vụ cho công tác chọn tạo giống, nghiên cứu khoa học và phát triển bền vững cây nho tại Ninh Thuận”*: Xây dựng vườn sưu tập giống nho mới và lưu giữ, bảo quản, đánh giá các nguồn gen nho hiện có; đánh giá sơ bộ và chi tiết nguồn gen theo các chỉ tiêu sinh học phù hợp nhằm phục vụ công tác chọn tạo giống mới; thử nghiệm các giải pháp nhân giống cho các mẫu giống nho được tuyển chọn, thiết lập và chia sẻ dữ liệu, hệ thống thông tin tư liệu về nguồn gen cây nho.

- Triển khai nhân giống trong phòng thí nghiệm và nuôi 2.000 phôi cho phát tán giống nấm quế linh chi, chuẩn bị vật liệu hoàn thiện quy trình sản xuất trà túi lọc và cao nấm, quảng bá giới thiệu sản phẩm thuộc đề tài “*Bảo tồn nguồn gen nấm Quế linh chi (Humphreya endertii) có nguồn gốc từ Vườn Quốc Gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận*”.

- Đề tài “*Khai thác và phát triển nguồn gen Mạn kinh (Vitex rotundifolia L.f.) tạo nguồn nguyên liệu làm thuốc tại tỉnh Ninh Thuận*”: Tiến hành nghiên cứu xác định thời điểm thu hoạch dược liệu Mạn kinh cho lượng hoạt chất cao nhất, khảo sát độc tính bán trường diễn của cao chiết Mạn kinh và tác dụng kháng viêm mạn của cao chiết Mạn kinh, nhân nuôi thành công tế bào ung thư vú, ung thư gan, ung thư phổi sẵn sàng cho đánh giá tác dụng của cao chiết.

- Triển khai nghiên cứu tác dụng chống oxy hóa và chống đái tháo đường invitro của các cao chiết Thanh thiên quỳ, nghiên cứu độc tính cấp và tác dụng hạ/điều hòa đường huyết invivo của cao chiết Thanh thiên quỳ, hoàn thiện bài báo khoa học để gửi đăng trên tạp chí Quốc tế, thuộc đề tài “*Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số nguồn gen Thanh thiên quỳ hiện có tại tỉnh Ninh Thuận*”.

(Chi tiết có trong phụ lục 3 kèm theo)

⁹ (1) Địa chí Ninh Thuận; (2) Bảo tồn, sử dụng bền vững nguồn gen bò Tót lai F1 giữa bò cái nhà (*Bos taurus*) và bò tót đực (*Bos gaurus*), giai đoạn 2021-2025; (3) Bảo tồn, lưu giữ nguồn gen 14 giống xương rồng Nopal (*Opuntia Spp.*) tại tỉnh Ninh Thuận; (4) Thu thập, bảo tồn và khai thác nguồn gen cây nho (*Vitis spp.*) phục vụ cho công tác chọn tạo giống, nghiên cứu khoa học và phát triển bền vững cây nho tại Ninh Thuận; (5) Bảo tồn nguồn gen nấm Quế linh chi (*Humphreya endertii*) có nguồn gốc từ Vườn Quốc Gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận; (6) Bảo tồn nguồn gen cây Sa nhân tại tỉnh Ninh Thuận; (7) Khai thác và phát triển nguồn gen Mạn kinh (*Vitex rotundifolia L.f.*) tạo nguồn nguyên liệu làm thuốc tại tỉnh Ninh Thuận; (8) Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số nguồn gen Thanh thiên quỳ (*Nervilia spp.*) hiện có tại tỉnh Ninh Thuận.

5. Hoạt động chuyển giao, ứng dụng công nghệ

a) *Thẩm định công nghệ:*

Tham gia ý kiến 14 dự án đầu tư có liên quan đến lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh¹⁰; phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam và các Sở, ban, ngành kiểm tra, giám sát việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn loại hình xã hội hóa theo Quyết định 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ đối với 02 dự án điện năng lượng mặt trời¹¹; tham gia Đoàn kiểm tra Bộ Tài Nguyên và Môi trường về đánh giá về hồ sơ, thực tế để cấp phép môi trường đối với dự án “Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiêu dự án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm”.

b) *Chuyển giao công nghệ:*

Phối hợp với Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tuần hoàn tổ chức 02 Hội thảo về “*Công nghệ làm lạnh đột phá - Giải pháp hiệu quả về kinh tế và môi trường*” và “*Ứng dụng kho lạnh sử dụng năng lượng mặt trời chi phí thấp trong cộng đồng*”, với hơn 100 đại biểu tham dự. Qua đó, đã kết nối hỗ trợ 04 doanh nghiệp tham gia ứng dụng công nghệ kho lạnh sử dụng năng lượng mặt trời chi phí thấp trong cộng đồng.

c) *Hoạt động sở hữu trí tuệ:*

- Tổ chức theo dõi, quản lý 04 dự án¹², trong kỳ báo cáo triển khai một số nội dung sau: kiểm tra tiến độ nhiệm vụ “*Xây dựng và vận hành mô hình tổ chức và quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Ninh Thuận*” do Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ chủ trì; triển khai áp dụng thí điểm mô hình tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý “Ninh Thuận” cho sản phẩm tại HTX Dịch vụ Tổng hợp nông nghiệp Thái An, với sự tham gia của 05 nông hộ đối với nhiệm vụ “*Nghiên cứu mở rộng phạm vi và nội dung bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Ninh Thuận” cho sản phẩm Nho của tỉnh Ninh Thuận*”; tổ chức Hội nghị triển khai dự án “*Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho 05 sản phẩm OCOP của 05 HTX dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận*” với sự tham gia của 30 đại biểu từ các Sở, ban, ngành và 05 HTX tham gia dự án, tổ chức 01 Hội thảo khoa học góp ý hoàn thiện các sản phẩm của dự án, 02 lớp tập huấn hướng dẫn cho các hộ, cơ sở sản xuất tại; kiểm tra tiến độ đợt 1 nhiệm vụ “*Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Tỏi Phan Rang” dùng cho các sản phẩm, dịch vụ để đẩy mạnh xúc tiến thương mại*”.

¹⁰ Dự án Nhà máy chế biến Thảo dược Công nghệ cao tại Cụm công nghiệp Quảng Sơn; dự án Thủy điện tích năng Phước Hòa; dự án Nhà máy BIOVALLEY Việt Nam tại Khu công nghiệp Thành Hải của Công ty Cổ phần BIOVALLEY Việt Nam; Dự án Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình - Trang bị hệ thống họp trực tuyến và xây dựng Bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận của Ban Dân tộc tỉnh; dự án đầu tư Nhà máy chế biến tinh bột mì kết hợp chăn nuôi bò thịt của Công ty TNHH Nông nghiệp tổng hợp Nguyên; dự án Ứng dụng Công nghệ thông tin các cơ quan Đảng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy luyện và cán thép HD Miền Trung của Công ty CP Gang thép HD Miền Trung tại KCN Du Long; dự án khu liên hợp xử lý và tái chế chất thải Thuận Nam; dự án cảng cạn Cà Ná; Dự án Nhà máy Dệt Nhuộm Ninh Thuận của Công ty TNHH dệt nhuộm Ninh Thuận; Dự án Thủy điện Lâm Sơn; Quy trình sản xuất muối của Công ty Cổ phần tập đoàn Việt Thành Hưng; Dự án nhà máy sản xuất bao bì Duyên Hải tại xã Phước Ninh, Huyện Thuận Nam; Dự án Thủy Điện Sông Ông 2.

¹¹ Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 19 và Nhà máy ĐMT Thuận Nam SP Infra 1

¹² (1) Dự án “Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Tỏi Phan Rang” dùng cho các sản phẩm, dịch vụ để đẩy mạnh xúc tiến thương mại; (2) Dự án “Mô hình tổ chức hoạt động SHTT trong Hội doanh nhân trẻ tỉnh Ninh Thuận”; (3) Dự án “Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm phục vụ việc giới thiệu, quảng bá, xây dựng tem truy xuất nguồn gốc cho 05 sản phẩm OCOP của 05 Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”; (4) “Nghiên cứu mở rộng phạm vi và nội dung bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Ninh Thuận” cho sản phẩm Nho của tỉnh Ninh Thuận”

- Tổ chức họp Hội đồng họp xét thông qua danh mục 01 dự án: “*Khai thác, quản lý và phát triển 05 sản phẩm mang NHTT, NHCN theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm, chứng nhận chất lượng*”.

- Hướng dẫn hồ sơ đăng ký nhãn hiệu cho 09 tổ chức, cá nhân¹³; 02 trường hợp gia hạn văn bằng bảo hộ¹⁴; bàn giao 05 văn bằng bảo hộ nhãn hiệu cho 05 cơ sở, doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 910/KH-UBND ngày 01/3/2024 về triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; tổ chức đoàn tham dự Hội nghị tổng kết và triển khai nhiệm vụ Sở hữu trí tuệ năm 2024 tại Hà Nội.

- Công tác sáng kiến:

+ Tham mưu Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh tổ chức họp Hội đồng xét duyệt sáng kiến tỉnh Ninh Thuận đối với các sáng kiến năm 2023 của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh. Kết quả: có **30/36 sáng kiến** được công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức cuộc họp với Sở Nội vụ, Sở Tư Pháp để trao đổi, thống nhất phương án giải quyết nội dung kiến nghị xử lý của Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp tại Kết luận kiểm tra số 95/KL-KTrVB ngày 29/12/2023 đối với Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 02/8/2021; Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xét, công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Qua đó, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 về việc bãi bỏ quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 02/8/2011, Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 20/8/2014, Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 11/01/2017.

d) Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Tổ chức theo dõi, quản lý 04 nhiệm vụ KH&CN, trong đó nghiệm thu 01 nhiệm vụ¹⁵; tổ chức họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ thông qua 03 dự án trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, năng xuất chất lượng và truy suất nguồn gốc¹⁶.

- Tổ chức ký kết hợp đồng và bàn giao sản phẩm Gói thầu “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận” với 04 doanh nghiệp và Tổng Công ty viễn thông Mobifone.

¹³ Công ty TNHH thực phẩm T & H; Cơ sở Hồ Sĩ Tường Trang; Công ty TNHH Tảo Spirulina Miền Đất Nắng; Công ty TNHH Đệ Nhất Yên sào; Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Hồ Trung; Cơ sở nước mắm Đông Hưng; Cơ sở nước mắm Phương Đông; Cơ sở sản xuất bánh tráng Luân; Hộ kinh doanh Thanh Toàn.

¹⁴ Công ty TNHH Sản xuất Giống Thủy sản Hồ Trung; Hộ kinh doanh Gạo cám mai.

¹⁵ Đề án “Nghiên cứu khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, xây dựng kế hoạch hành động thúc đẩy hệ sinh thái tỉnh Ninh Thuận, xây dựng mô hình không gian hỗ trợ đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận (bao gồm cả nội dung đề án hình thành mô hình không gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo)”.

¹⁶ “Xây dựng, vận hành thử nghiệm không gian hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại Trung tâm Thông tin - Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2024-2026”; “Xây dựng và triển khai mô hình nâng cao năng suất chất lượng dựa trên áp dụng các công cụ cải tiến, nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nhằm thúc đẩy các hoạt động năng suất chất lượng, hướng tới sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh cho một số đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”; “Xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Ninh Thuận”.

- Giới thiệu ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiêu biểu của tỉnh tham gia Tuần lễ khởi nghiệp sáng tạo lần thứ 5-TechFest Quảng Nam 2024¹⁷.

- Thông báo gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ năm 2024¹⁸. Có 22 doanh nghiệp vừa và nhỏ nộp hồ sơ, Sở đang tổng hợp và xây dựng dự toán chi tiết kinh phí hỗ trợ năm 2024 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ươm tạo, phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024¹⁹.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2024²⁰; trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận năm 2024 (tờ trình số 893/Tr-SKHHCN ngày 23/5/2024).

- Tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “*Định hướng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2026 - 2030*”, nhằm đánh giá thực trạng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; dự báo xu thế, chiến lược quốc gia phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong giai đoạn tới; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp liên quan các vấn đề trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; dự báo các chính sách của Trung ương và các chính sách đột phá của tỉnh để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ tốt hơn cho kinh tế-xã hội của tỉnh trong thời gian đến. Thông qua hội thảo, giới thiệu một số sản phẩm khoa học và công nghệ của các tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ từ các kết quả hỗ trợ thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học công nghệ. Với sự tham gia của hơn 80 đại biểu trong và ngoài tỉnh.

đ) An toàn bức xạ và hạt nhân:

- Sở đã phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Công nghệ THT tổ chức tìm kiếm và thu hồi thiết bị chụp ảnh phóng xạ có gắn nguồn phóng xạ: Ir-192, hoạt độ 70Ci.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 3816/KH-UBND ngày 02/9/2022 của Ủy ban nhân dân về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024 – 2028 và năm 2024.

- Hướng dẫn hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, bổ sung, sửa đổi hợp nhất giấy phép sử dụng thiết bị X-quang cho 06 cơ sở y tế, cấp chứng chỉ nhân viên phụ trách an toàn bức xạ cho người phụ trách an toàn bức xạ đối với 04 cá nhân²¹.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn tổ chức 01 lớp đào tạo về an toàn bức xạ và phụ trách an toàn về bức xạ trên địa bàn tỉnh với 35 học viên tham dự và được cấp giấy

¹⁷ Công văn số 342/SKHHCN-QCN ngày 04/3/2024

¹⁸ Văn bản số 340/SKHHCN-QCN ngày 04/3/2024

¹⁹ Kế hoạch số 102/KH-SKHHCN ngày 17/01/2024

²⁰ Kế hoạch số 1994/KH-UBND ngày 09/5/2024

²¹ 06 Cơ sở: BV Y dược cổ truyền, BV Đa khoa tỉnh, TTYT Ninh Sơn, PK Chẩn đoán hình ảnh, Cty CP BV Sài Gòn-Phan Rang; BV Lao và Bệnh phổi; 04 cá nhân: Phú Anh Sam, Cao Huy Tùng, Ninh Đức Thiện, Nguyễn Thanh Tú

chứng nhận đào tạo.

e) Thông tin, thống kê:

- Đẩy mạnh thông tin thống kê KH&CN theo đúng kế hoạch, tăng cường tuyên truyền và triển khai tổ chức chuỗi sự kiện kỷ niệm ngày KH&CN Việt Nam 18-5²².

- Phối hợp với Đài PT&TH tỉnh xây dựng và phát sóng 06 Tạp chí KH&CN, 06 Bản tin Sản phẩm đặc thù; phối hợp với Báo Ninh Thuận phát hành 06 tin tức về KH, CN & ĐMST.

- Tiếp nhận và xử lý đúng hạn 02 hồ sơ đăng ký lưu trữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

6. Hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học và công nghệ

a) Ngành Nông nghiệp và PTNT:

- Nhân rộng diện tích phát triển công nghệ cao được 565 ha, có 04 doanh nghiệp đã làm chủ được công nghệ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (Công nghệ nuôi cấy mô; công nghệ sinh học để quản lý, kiểm soát chất lượng nước, kiểm soát bệnh và sức khỏe con giống;...), tạo được thương hiệu sản phẩm trên thị trường; triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả kinh tế tăng từ 15-20% so với ngoài mô hình; ứng dụng kỹ thuật thụ tinh nhân tạo trên đàn bò đến nay tỷ lệ bò lai trên địa bàn tỉnh đạt được 51%; ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý chuyên ngành bước đầu mang lại hiệu quả tốt;...

- Ứng dụng kỹ thuật “Bao lưới chống ruồi vàng”, với diện tích 868,09 ha/2.986 hộ tham gia (lũy kế, chiếm tỷ lệ 82,24%); doanh thu bình quân trên 01 ha của vườn ứng dụng bao lưới cao hơn vườn không bao lưới trên 200 triệu đồng, góp phần đảm bảo an toàn chất lượng nông sản và nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Tổ chức triển khai duy trì và mở rộng được 36 cánh đồng lớn, với diện tích 5.014,52 ha/10.263 hộ (bắp giống, hành tím, nha đam, lúa, nho,...).

- Triển khai ứng dụng các kết quả của 07 nhiệm vụ KH&CN²³ trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản. Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế do không có kinh phí cho việc triển khai ứng dụng sản phẩm đề tài. Đa phần phải lồng ghép trong các chương trình khác của từng cơ quan, đơn vị để kiểm chứng lại tính hiệu quả trong thực tiễn sản xuất.

²² Xây dựng phóng sự, tin, bài, ảnh các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18-5 trên Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của Sở.

²³ (1) “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật thâm canh cây Mãng Tây theo hướng công nghệ cao tại Ninh Thuận”; (2) “Ươm nuôi tôm hùm xanh (*Panulirus homarus*) từ giai đoạn giống (20-30g) đến giai đoạn sắp trưởng thành ($\geq 150g$) trong bể xi-măng bằng thức ăn viên tại Ninh Thuận”; (3) “Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ, đội tàu khai thác hải sản trên vùng biển xa phù hợp với nghề cá hiện nay của tỉnh Ninh Thuận”; (4) “Nghiên cứu đánh giá thực trạng nghề sản xuất tôm giống Ninh Thuận, đề xuất mô hình cơ sở sản xuất giống an toàn, chất lượng theo hướng VietGAP, hướng đến mục tiêu trở thành trung tâm sản xuất tôm giống chất lượng cao của cả nước”; (5) “Ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật trong chăn nuôi bò hướng thịt tại các xã khó khăn, dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận”; (6) “Nghiên cứu ứng dụng và hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất nhân tạo giống cua xanh (*Scylla paramamosain*) phù hợp tại Ninh Thuận”; (7) “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng một số mô hình nuôi thủy sản phù hợp nhằm tạo sinh kế bền vững cho các xã ven đầm Nại, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận”.

b) Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Triển khai ứng dụng đến các doanh nghiệp du lịch Bộ giải pháp chuyển đổi số theo Đề án 06 của Chính phủ về kiểm soát an ninh thông minh triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại các điểm du lịch, khu du lịch nhằm phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra/vào khu vực và kiểm soát An ninh; tự động thống kê số lượng khách, độ tuổi, giới tính, địa chỉ; phòng ngừa kẻ xấu trà trộn, phục vụ an toàn, an ninh cho du khách; tự động nhận diện và báo động đối tượng bị hạn chế.

c) Địa bàn Huyện Ninh Phước:

Hướng dẫn công nhận 08 mã vùng trồng với diện tích trên 67,22 ha (Vùng trồng măng tây xanh, táo, chuối, dưa lưới); duy trì và nhân rộng 15 cánh đồng lớn với diện tích 2.346,9 ha gắn với liên kết doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm (lúa, bắp giống, măng tây,...); diện tích sản xuất được chứng nhận VietGAP và chứng nhận hữu cơ 220,88 (nho, táo, măng tây xanh, cây lúa, măng cầu 05 ha).

c) Huyện Thuận Nam:

Có 09 doanh nghiệp, cá nhân tổ chức sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đang hoạt động có hiệu quả; duy trì và nhân rộng 04 mô hình sản xuất lúa cánh đồng lớn với quy mô 693,5 ha/1.356 hộ; hỗ trợ 02 doanh nghiệp đăng ký mã số vùng trồng trên dưa lưới. Ngoài ra, từ chương trình khuyến công quốc gia, địa phương đã triển khai hỗ trợ máy móc tiên tiến vào sản xuất, chế biến nước mắm, xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật phổ biến công nghệ mới và một số sản phẩm công nghiệp, sản phẩm OCOP, với kinh phí 1,55 tỷ đồng.

d) Huyện Thuận Bắc:

Duy trì và mở rộng 05 cánh đồng lớn với diện tích 309 ha (lúa, nha đam); trình diễn mô hình thâm canh giống lúa mới ĐV với quy mô 5 ha, tại xã Bắc Phong.

7. Về huy động nguồn lực (triển khai các chương trình hợp tác)

a) Sở KH&CN:

- Chương trình hợp tác giữa Bộ KH&CN và UBND tỉnh Ninh Thuận: Sở KH&CN đã tiếp nhận, tổng hợp 06 đề xuất nhiệm vụ cấp quốc gia²⁴ gửi Bộ KH&CN xem xét.

- Chương trình hợp tác giữa Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam và UBND tỉnh Ninh Thuận: Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết đánh giá chương trình hợp tác về KH&CN giữa UBND tỉnh Ninh Thuận và Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam giai đoạn 2018-2022; ký Thỏa thuận Hợp tác giai đoạn đến năm 2030 (ngày 06/3/2024). Được UBND tỉnh chấp thuận tổ chức khóa tập huấn giám sát rạn san hô

²⁴ (1) Xây dựng bức tường xanh và mô hình điểm làng nông nghiệp sinh thái và quản lý thông minh để làm nền tảng phát triển bền vững cho tỉnh Ninh Thuận; (2) Xây dựng hệ thống quản trị tài nguyên nước trên nền tảng công nghệ Internet kết nối vạn vật đảm bảo an ninh nguồn nước và phát triển bền vững kinh tế xã hội lưu vực Sông Cái – Ninh Thuận và vùng phụ cận; (3) Nghiên cứu ứng dụng ảnh viễn thám hồng ngoại nhiệt xác định nhiệt độ bề mặt và độ ẩm đất để theo dõi, giám sát nguy cơ hạn hán nhằm phục vụ công tác phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận; (4) Ứng dụng công nghệ địa tin học trong khai thác, quản lý và đề xuất định hướng quy hoạch năng lượng sạch (điện gió, điện mặt trời) nhằm bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế xã hội bền vững tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030 tầm nhìn 2045; (5) Nghiên cứu lồng ghép chuyển đổi công nghệ và áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong phát triển năng lượng tái tạo tổng thể hướng đến phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng Duyên Hải Trung Bộ - thí điểm mô hình Công viên năng lượng tại Ninh Thuận; (6) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bề mặt tế bào trong sản xuất chế phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học giúp phòng và trị bệnh do vi nấm bệnh gây ra trên măng tây tại tỉnh Ninh Thuận.

tại Vườn Quốc gia Núi Chúa, tỉnh Ninh Thuận trong khuôn khổ thực hiện nhiệm vụ KH&CN “*Ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực giám sát rạn san hô tại Việt Nam*” của Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam.

b) Các Sở, ban, ngành, địa phương:

Ban Quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa Phối hợp với Viện sinh học Nhiệt đới khảo sát thu mẫu thực vật tại Vườn quốc gia Núi Chúa; phối hợp với Tổ chức Bảo tồn động, thực vật hoang dã quốc tế FFI triển khai đề tài “Nghiên cứu đặc điểm xã hội của loài vọc Chà vá chân đen (*Pygathrix nigripes*) tại Vườn quốc gia Núi Chúa tỉnh Ninh Thuận”; đồng thời hỗ trợ quản lý khu bảo tồn biển Vườn Quốc gia Núi Chúa.

8. Đào tạo, tập huấn phát triển nguồn nhân lực KH, CN & ĐMST

- Tổ chức 07 lớp tập huấn các kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy các hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại địa phương cho các đối tượng là tổ chức, cá nhân kinh doanh, cán bộ thực thi trên địa bàn 07 huyện thành phố, với sự tham gia của gần 150 đại biểu.

- Tổ chức tập huấn về thu thập dữ liệu Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh Ninh Thuận năm 2024 với sự tham gia của 30 đại biểu là công chức các sở, ngành, địa phương; 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2024 tại Hội trường Tỉnh đoàn, Trường Cao đẳng nghề, Sở KH&CN với sự tham gia của 150 đại biểu là học sinh, sinh viên, đoàn viên trong quá trình khởi nghiệp; CLB Khởi nghiệp; CLB Nữ doanh nhân.

- Về Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, trong kỳ báo cáo đã tổ chức 02 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về ISO 9001:2015 cho hơn 100 công chức, người lao động được phân công phụ trách thực hiện ISO tại các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về KH&CN cấp cơ sở cho 30 công chức, viên chức được phân công phụ trách lĩnh vực KH&CN thuộc các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

9. Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 839/KH-UBND ngày 27/02/2024 về thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024. Qua đó, đã thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ sản xuất hàng đóng gói sẵn nhằm nâng cao nghiệp vụ về đo lường trong việc kiểm soát lượng hàng đóng gói sẵn cho 05 doanh nghiệp. Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh xăng dầu thực hiện các quy định về đo lường trong kinh doanh xăng dầu. - Tổ chức tuyên truyền kỷ niệm ngày Đo lường Việt Nam (20/01) bằng hình thức treo băng rôn trên các tuyến đường trọng điểm trên địa bàn tỉnh với Khẩu hiệu “*Tăng cường hoạt động đo lường để phát triển Hạ tầng chất lượng quốc gia*”.

- Tiếp nhận, thẩm tra và ban hành 12 thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn cho các sản phẩm là cửa đi bằng kim loại, hỗn hợp bê tông trộn sẵn; đá

dầm hạt cốt liệu lớn, hỗn hợp bê tông nhựa nóng; cấp phối đá dăm (cấp phối I, II) của 07 doanh nghiệp²⁵.

- Cập nhật 147 Tiêu chuẩn quốc gia vào kho tài liệu Tiêu chuẩn, nâng tổng số Tiêu chuẩn tại kho tài liệu lên 1.007 Tiêu chuẩn, để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn tại địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá năm 2024²⁶. Qua đó, phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEDEC2) đề xuất 02 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia dự kiến thực hiện từ năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá, giai đoạn 2021-2030²⁷; xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý tinh gọn LEAN kết hợp Hệ thống quản lý năng lực và chất lượng phòng xét nghiệm y tế theo tiêu chuẩn ISO 15189:2022 cho các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh; tổ chức lấy ý kiến hiệp y đối với 05 doanh nghiệp được đề nghị tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2023. Kết quả có 03 doanh nghiệp đạt yêu cầu các tiêu chí, tham mưu UBND tỉnh văn bản Hiệp y đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2023 cho 03 doanh nghiệp đạt yêu cầu²⁸. Đồng thời, tiếp tục lựa chọn và vận động doanh nghiệp tiêu biểu tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2024.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận thực hiện năm 2024²⁹. Qua đó, phối hợp với Viện Nghiên cứu Tổ chức và Kinh tế số đề xuất nhiệm vụ “*Xây dựng và triển khai mô hình nâng cao năng suất chất lượng dựa trên áp dụng các công cụ cải tiến, nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nhằm thúc đẩy các hoạt động năng suất chất lượng, hướng tới sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh cho một số đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận*”.

- Đối với hoạt động truy xuất nguồn gốc, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2024”³⁰. Trên cơ sở đó, đề nghị Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia phối hợp cung cấp danh sách doanh nghiệp thực hiện mã số mã vạch để triển khai đề án; ban hành hướng dẫn về quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa³¹; phối hợp với Công ty cổ phần công nghệ Checkee đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN “Xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm,

²⁵ Thông báo số 296/TB-CTĐC ngày 18/12/2023; Thông báo số 297/TB-CTĐC ngày 19/12/2023; Thông báo số 01/TB-CTĐC ngày 02/01/2024; Thông báo số 02/TB-CTĐC; Thông báo số 03/TB-CTĐC; Thông báo số 04/TB-CTĐC ngày 22/01/2024; Thông báo số 05/TB-CTĐC ngày 24/01/2024; các Thông báo số 06/TB-CTĐC, 07/TB-CTĐC ngày 04/3/2024, các Thông báo số 08/TB-CTĐC, 09/TB-CTĐC, 10/TB-CTĐC ngày 10/4/2024

²⁶ Kế hoạch số 442/Kh-SKH-CN ngày 18/3/2024.

²⁷(1) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch năng suất, thông qua giải pháp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến phù hợp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (2) Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý tinh gọn LEAN kết hợp Hệ thống quản lý năng lực và chất lượng phòng xét nghiệm y tế theo tiêu chuẩn ISO 15189:2022 để nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

²⁸ Tờ trình số 572/TTr-SKH-CN ngày 05/4/2024.

²⁹ Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 05/4/2024.

³⁰ Kế hoạch số 1212/KH-UBND ngày 20/3/2024.

³¹ Công văn số 717/SKH-CN-ĐC ngày 25/4/2024.

hàng hóa tỉnh Ninh Thuận”.

10. Hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

- Tiến hành kiểm định, hiệu chuẩn và thử nghiệm 5.221 phương tiện đo (PTĐ) các loại của 360 cơ sở. Kết quả: Có 4.547 PTĐ đạt và 664 PTĐ không đạt. Thực hiện thi công 02 hệ thống chống sét tại Công ty Cổ phần Xây dựng Ninh Thuận; kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo tại 07 cơ sở với tổng số lượng thiết bị đã thực hiện là **31 thiết bị**; cung cấp biên bản kỹ thuật đo lường công tơ điện cho 3 đơn vị; kiểm tra sự phù hợp về yêu cầu kỹ thuật đo lường tại cửa hàng xăng dầu thuộc Chi nhánh Xăng dầu Ninh Thuận, cho 670 cột đo xăng dầu.

- Sản xuất và tiêu thụ 170 lít chế phẩm sinh học EM, thu và phân tích 230 mẫu (gồm: 180 mẫu nước, 50 mẫu thực phẩm). Huấn luyện 40.000 cây chuối tiêu nuôi cấy mô; 2.300 cây nha đam nuôi cấy mô; thực hiện khảo nghiệm quy trình nhân nhanh cây Sa nhân tím; sản xuất thử nghiệm rượu hạt chuối cô đơn Phước Bình.

10. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra năm 2024³².

- Chủ trì triển khai thực hiện hoàn thành 03/08 đợt³³ kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại 26 cơ sở; lấy 10 mẫu thử nghiệm. Kết quả đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định. Các cơ sở được kiểm tra đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Phối hợp tham gia 3 đợt³⁴ kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại 22 cơ sở (02 đợt đã hoàn thành, 01 đợt đang triển khai). Kết quả: Có 01 cơ sở vi phạm quy định về đo lường.

- Công tác pháp chế: Thực hiện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023; kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch tổ chức chào cờ và sinh hoạt “Ngày pháp luật” năm 2024.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong 6 tháng năm 2024, Sở không nhận được đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, Giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo theo chương trình, kế

³² Kế hoạch số 2224/KH-SKHNCN ngày 25/12/2023.

³³ Đợt 1: kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng hàng hóa đối với Hàng đóng gói sẵn; Đợt 2: kiểm tra nhà nước về chất lượng và nhãn sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất sau công bố; Đợt 3: khảo sát chất lượng hàng hóa là dầu nhờn động cơ đốt trong lưu thông trên thị trường.

³⁴ Đợt 1: Phối hợp với Sở Công thương kiểm tra việc chấp hành pháp luật về mua, bán điện và phương tiện đo lường điện. Đã tiến hành kiểm tra tính pháp lý 228 phương tiện đo các loại tại 06 điện lực các huyện thuộc Công ty Điện lực Ninh Thuận. Kết quả: tất cả các phương tiện đo được kiểm tra đảm bảo tính pháp lý, các vị trí niêm phong còn nguyên vẹn; Đợt 2: Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành của UBND Tp. PR-TC, tiến hành kiểm tra tại 15 cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, kết quả: các cơ sở kinh doanh hàng hoá có nhãn đúng quy định và có lưu hồ sơ công bố chất lượng hàng hoá kinh doanh; Đợt 3: phối hợp với PC03 tham gia 01 đợt kiểm tra đột xuất về đo lường trong kinh doanh xăng dầu tại 01 doanh nghiệp (06 cửa hàng). Kết quả: phát hiện 02 cột đo xăng dầu (01 cửa hàng) không đạt yêu cầu về sai số đo lường, cơ quan chức năng đang xử lý.

hoạch đề ra; qua đó nâng cao vai trò của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan góp phần tích cực chỉ đạo phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, sai phạm trong cơ quan. Trong kỳ báo cáo, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nội bộ tại cơ quan, đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở KH&CN cơ bản hoàn thành nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo đối với các hoạt động lĩnh vực KH&CN phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đối với các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trực tiếp cho ngành KH&CN, Sở đã bám sát tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ, linh hoạt, kịp thời các giải pháp để thực hiện, hoàn thành theo đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ. Giải ngân được 7,543 tỷ đồng đạt 28,8% so với ngân sách cấp³⁵; đăng ký và cử công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước ngạch chuyên viên đúng theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh phân bổ.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết đánh giá chương trình hợp tác về KH&CN giữa UBND tỉnh Ninh Thuận và Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam giai đoạn 2018-2022; ký Thỏa thuận Hợp tác giai đoạn đến năm 2030.

Ngoài ra, liên quan đến các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 294-KH/TU, ngày 02/4/2024 thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1852/KH-UBND ngày 02/5/2024 về triển khai Kế hoạch số 294-KH/TU, ngày 02/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KỲ TỚI

1. Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Quyết định số 472/QĐ-UBND của UBND tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch năm 2024 theo Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 và các nhiệm vụ trọng tâm do ngành xác lập (Quyết định số 09/QĐ-SKHCN ngày 30/01/2024). Cụ thể:

- Tiếp tục tổ chức theo dõi, quản lý đúng quy trình, quy định đối với nhiệm vụ KH&CN; tổ chức nghiệm thu 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, kiểm tra tiến độ 10 nhiệm vụ.

- Triển khai các nội dung theo Kế hoạch được phê duyệt về lĩnh vực: Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng; Sở hữu trí tuệ; An toàn bức xạ và hạt nhân; hỗ trợ

³⁵ Ngân sách cấp năm 2024 là 29,062 tỷ, tiết kiệm 10% cải cách tiền lương là 2,906 tỷ đồng, còn lại 26,155 tỷ đồng.

doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao Chỉ số Đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

- Thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2024.

3. Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của ngành KH&CN; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

Nơi nhận:

- VP HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Tiến Dũng